

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành khung chương trình và kế hoạch đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng khóa 33 (2025-2027)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 54/NQ-HĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm sửa đổi bổ sung một số điều và sửa đổi phụ lục Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên Ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Khung chương trình và kế hoạch đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng khóa 33(2025-2027).

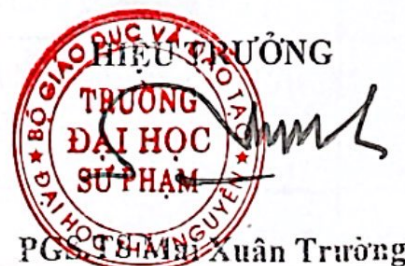
Điều 2. Khung chương trình và kế hoạch đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng khóa 33(2025-2027) là cơ sở để Phòng Đào tạo, Khoa chuyên môn, giảng viên và học viên thực hiện trong khóa học. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đ*

Nơi nhận: *all*

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, ĐT (L).



PGS.TS.Ms. Xuân Trường

KẾ HOẠCH HỌC CAO HỌC KHÓA 33A (2025-2027)**Đối với học viên nhập học đợt 1 (21/6/2025)**

Thời gian đào tạo: 02 năm; Hình thức đào tạo: Tập trung

Học kì	Thời gian		Kế hoạch học	Số tín chỉ
Học kỳ 1 (20 tuần)	Giai đoạn I			
	15/08/2025	06/10/2025	Học các môn Triết học; Tiếng Anh	8 (9)
	13/10/2025	20/10/2025	Thi hết môn Triết học; Tiếng Anh	
	Giai đoạn II			
	27/10/2025	31/01/2026	Học các môn cơ sở, chuyên ngành	10-12
	02/02/2026	08/02/2026	Thi học kì	
	14/02/2026	27/02/2026	Nghỉ Tết Nguyên đán	
Học kỳ 2 (17 tuần)	30/02/2026	15/06/2026	Học các môn cơ sở, chuyên ngành	17-19
			Giao đề tài luận văn; báo cáo đề cương	
			Thực hiện đề tài	
	16/06/2026	30/06/2026	Thi học kỳ II	
	01/07/2026	31/07/2026	Nghỉ hè	
Học kỳ 3 (23 tuần)	03/08/2026	20/01/2027	Học các môn chuyên ngành *	07-12
	16/10/2026	06/10/2026	Giao đề tài luận văn; báo cáo đề cương	
			Thực hiện đề tài luận văn	
	25/01/2027	31/01/2021	Thi học kỳ	
	01/02/2027	04/02/2027	Nghỉ Tết Nguyên đán	
Học kỳ 4 (19 tuần)	14/02/2027	09/04/2027	Thực hiện đề tài; hoàn thiện đề tài	
	12/04/2027	18/04/2027	Đợt thi phụ (nếu có)	
	03/05/2027	07/05/2027	Nộp luận văn đợt 1 (Học viên 33a+33b đăng ký bảo vệ sớm)	
	17/05/2027	10/06/2027	Họp các Hội đồng bảo vệ luận văn đợt 1	
		01/07/2027	Hạn cuối hoàn thành các thủ tục đề nghị cấp bằng đợt 1	
			Ra trường (K33a)	

87

Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại giờ tín chỉ					Họ tên cán bộ giảng dạy	Đơn vị công tác	Ngành	Khoa đào tạo	Ghi chú	
			Lên lớp										
			Tổng số giờ	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành/TN	Kiểm tra						
	KHỐI KIẾN THỨC CHUNG	8;9											
ENG 651	Tiếng Anh <i>(Học cho tất cả các ngành đào tạo)</i>	5	75	40	10	30	5	30	TS. Nguyễn Thị Hồng Minh	DHSP-DHTN	chung	NN	
									TS. Ngô Thị Bích Ngọc	DHSP-DHTN	chung	NN	
									TS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên	DHSP-DHTN	chung	NN	
									TS. Phạm Thị Kiều Oanh	DHSP-DHTN	chung	NN	
									TS. Dương Công Đạt	DHSP-DHTN	chung	NN	
CHI651	Tiếng Trung <i>(Ngành LL&PPDH bộ môn tiếng Anh)</i>	5	75	30	40	50			TS. Tô Vũ Thành	Trường Ngoại ngữ-DHTN	PP Anh	NN	
									TS. Nông Hồng Hạnh	DHTN	PP Anh	NN	

PT Out

Ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non)

Mã ôn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại giờ tín chỉ						Học kỳ dự kiến	Họ tên cán bộ giảng dạy	Đơn vị công tác	Hình thức thi
			Lên lớp									
			Tổng số giờ	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành/TN	Thảo luận/Seminar	Kiểm tra				
	KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ	15										
CP631	Các lý thuyết phát triển tâm lý trẻ em	3	45	27	15	0	15	3	1	PGS.TS. Đinh Đức Hợi PGS.TS. Nguyễn Thị Út Sáu	ĐHSP-ĐHTN	Tự luận
PE631	Nghiên cứu định lượng và định tính trong giáo dục mầm non	3	45	27	15	0	15	3	1	TS Hà Thị Kim Linh TS Vũ Thị Thủy	ĐHSP-ĐHTN	Tự luận
TE631	Ứng dụng công nghệ trong giáo dục mầm non	3	45	27	0	20	10	3	2	TS. Ngô Mạnh Dũng TS. Lê Thị Thanh Huệ	ĐHSP-ĐHTN	Bài tập lớn
FC631	Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong giáo dục trẻ mầm non	3	45	27	0	15	15	3	2	TS. Nguyễn Thị Út Sáu TS. Nguyễn Thị Hoa PGS.TS Nguyễn Thị Quế Loan	ĐHSP-ĐHTN	Tiểu luận
BN631	Xây dựng văn hóa và thương hiệu trường mầm non	3	45	27	0	15	15	3	2	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Huyền PGS.TS Nguyễn Thị Quế Loan TS. Nguyễn Đức Thắng	ĐHSP-ĐHTN	Bài tập lớn
	KHỐI KIẾN THỨC NGÀNH	9										
MP631	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non	3	45	27	15	0	15	3	1	TS. Trần Thị Minh Huệ PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền TS. Nguyễn Thị Hoa	ĐHSP-ĐHTN	Tự luận
NS631	Quản trị cơ sở giáo dục mầm non	3	45	27	0	15	15	3	2	PGS.TS Nguyễn Thị Tinh PGS.TS Đinh Đức Hợi	ĐHSP-ĐHTN	Tự luận
EDN631	Giáo dục kỉ luật tích cực ở trường mầm non	3	45	27	0	15	15	3	2	TS. Lê Thị Thương Thương TS. Trần Thị Nhung TS. Lê Thuý Linh	ĐHSP-ĐHTN	Tiểu luận

Đ.T. Quê

	CHUYÊN ĐỀ	15																	
E631	Giáo dục trẻ mầm non theo tiếp cận hiện đại	3	45	15	0	60	0		1	TS. Trần Thị Minh Huệ PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Huyền TS. Trương Thị Thủy Anh	DHSP-DHTN	Báo cáo chuyên đề							
E632	Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non	3	45	15	0	60	0		3	TS. Lê Thị Thanh Huệ TS. Nguyễn Thị Hoa TS. Cao Thị Thu Hoài	DHSP-DHTN	Báo cáo chuyên đề							
E633	Sửa lỗi sử dụng tiếng Việt cho trẻ mầm non	3	45	15	0	60	0		3	TS. Dương Thị Thủy Vinh TS. Nguyễn Thị Hoa TS. Cao Thị Thu Hoài	DHSP-DHTN	Báo cáo chuyên đề							
E634	Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non	3	45	15	0	60	0		3	TS. Trần Thị Nhung TS. Trần Thị Minh Huệ TS. Vũ Thị Thủy TS. Mai Thanh Nga	DHSP-DHTN	Báo cáo chuyên đề							
E635	Đo lường và đánh giá trong giáo dục mầm non	3	45	15	0	60	0		3		DHSP-DHTN	Báo cáo chuyên đề							
E604	LUẬN VĂN	12							4										

Đã Gửi